

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST

Ngày: 20-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Đại

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trịnh Ngọc Thành

2. Ông Lê Đình Khôi.

Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Xuân Hồng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú tham gia phiên tòa:
Ông Đỗ Sơn Tùng – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ công khai vụ án hình sự thụ lý số 159/2021/TLST - HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Vũ Thanh M, sinh năm 1997 tại tỉnh Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp P, xã P1, huyện T1, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thế T4, sinh năm 1964 và bà Võ Thị P3, sinh năm 1966; chồng, con: Không.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại.

- Người bị hại:

Chị L, sinh năm 1988

Địa chỉ: Ấp P2, xã P1, huyện T1, Đồng Nai.

- Người làm chứng:

1. Chị B, sinh năm 1999

Địa chỉ: Ấp Th, xã Th1, huyện T1, Đồng Nai.

2. Anh H, sinh năm 1995

Địa chỉ: Ấp Ph, xã P2, huyện T1, Đồng Nai.

3. Anh Y, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 4, khu phố 6, phường T3, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

4. Anh T, sinh năm 1997

Địa chỉ: Ấp Th2, xã Ph1, huyện T1, tỉnh Đồng Nai.

(Có mặt bị cáo, người bị hại; vắng mặt người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Vũ Thanh M và chị Nguyễn Thị L, có mối quan hệ quen biết ngoài xã hội do cùng kinh doanh đồ ăn uống tại khu vực lề đường Quốc lộ 20 xã P1, huyện T1, tỉnh Đồng Nai.

Khoảng 16 giờ ngày 25/11/2021, trong lúc bán hàng chị Nguyễn Thị L có nhờ Nguyễn Vũ Thanh M đang bán bên cạnh trông hộ quán để chị L đi công việc thì M đồng ý. Thời điểm này, chị L có để quên 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y72 màu đen trong tủ, M phát hiện nên nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, M lấy điện thoại của chị L rồi để chế độ im lặng và bỏ vào cốp xe mô tô của M nhằm mục đích để chị L khỏi phát hiện. Một lúc sau, chị L quay lại không thấy điện thoại nên hỏi M thì M trả lời không biết và chị L nói cho M biết điện thoại mình có cài đặt dịch vụ chuyển tiền của Agribank E-Mobile Banking, trong tài khoản còn nhiều tiền nên sợ bị mất và điện thoại dễ mở mật khẩu do chị L cài đặt bằng hình vẽ chữ “L”. Khoảng 20 giờ cùng ngày, M đi về nhà và mở điện thoại kiểm tra, M mở ứng dụng tài khoản ngân hàng và nhập thử mật khẩu “123456” thì mở được, phát hiện có nhiều tiền nên M nảy sinh ý định chiếm đoạt. Thực hiện ý định trên, M điều khiển xe mô tô đi xuống cây ATM đặt tại Agibank chi nhánh Phương Lâm thuộc xã Phú Lâm, huyện Tân Phú, M gặp chị Vũ Thị Ngọc B đang rút tiền, M nói với chị B bị mất thẻ ATM không rút tiền được và nhờ chị B rút dùm bằng cách M sử dụng số tài khoản 5409205156650 của chị Nguyễn Thị L để chuyển tiền vào số khoản 105872365553 mở tại ngân hàng ngân hàng Viettin Bank của chị B, M chuyển khoản cho chị B số tiền 10.000.000 đồng, chị B rút và đưa cho M. Sau đó, chị B và M đi qua trụ ATM của ngân hàng HD Bank để rút tiền, M chuyển khoản cho chị B thêm 04 lần nữa với số 26.000.000 đồng để chị B rút và đưa cho M. Khi rút được tiền M mang về nhà cất giấu.

Khoảng 07 giờ ngày 26/11/2021, M mở điện thoại của chị L để kiểm tra tài khoản thấy trong tài khoản không còn tiền nên M vào ứng dụng chuyển tiền của Agribank để nạp card điện thoại số tiền 500.000 đồng vào số điện thoại 0983.005.512 của chị L mục đích để M sử dụng kết nối mạng internet khi không có Wifi để thuận tiện cho việc chuyển tiền. Sau đó, M tiếp tục đi đến trụ ATM của ngân hàng Saccombank thuộc xã Phú Thanh, huyện Tân Phú và dùng thủ đoạn cũ để nhờ anh Vy Thoại H rút dùm số tiền 10.000.000 đồng thông qua số tài khoản ngân hàng 050102191134 mở tại ngân hàng ngân hàng Saccombank của anh H. Sau đó, M tiếp tục đi xuống cửa hàng Viettet Định Quán và nhờ chị Vũ Hải Y (nhân viên cửa hàng) rút tiền dùm, M chuyển 50.000.000 đồng vào tài khoản số 67010000342663 mở tại ngân hàng BIDV của chị Y và rút đưa cho M 50.000.000 đồng tiền. Sau đó, M mang tiền về nhà cất giấu.

Đến ngày 30/11/2021, Nguyễn Vũ Thanh M biết hành vi phạm tội của mình không thể che giấu nên đã chủ động đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đầu thú và giao nộp lại số tiền 96.000.000 đồng cùng 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y72 màu đen.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y72 màu đen và số tiền 96.000.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản số 41/KL-HĐĐGTS ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Tân Phú kết luận 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y72 màu đen, đã qua sử dụng, có giá trị 5.100.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 12/CT-VKS-HS ngày 31/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú đã truy tố bị cáo Nguyễn Vũ Thanh M về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi phân tích các dấu hiệu phạm tội, đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ; đặc điểm nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo M về tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52, điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Vũ Thanh M từ 02 (hai) năm 04 (bốn) tháng đến 02 (hai) năm 08 (tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Vũ Thanh M đã hoàn trả cho chị Nguyễn Thị L số tiền 96.500.000 đồng, chị L đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trao trả cho chị Nguyễn Thị L số tiền 96.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y72 màu đen là đúng quy định nên không xem xét.

Đối với Vũ Thị Ngọc B, Vy Thoại H, Vũ Hải Y: Khi nhận rút tiền dùm Nguyễn Vũ Thanh M thì không biết được đây là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

Về án phí đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo pháp luật.

- Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như cáo trạng truy tố là đúng, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tạo điều kiện để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo không cung cấp tài liệu chứng cứ mới và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận:

Vào khoảng 16 giờ ngày 25/11/2021 tại ấp P2, xã P1, huyện T1, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Vũ Thanh M có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y72 màu đen, đã qua sử dụng, có giá trị 5.100.000 đồng của chị Nguyễn Thị L.

Sau đó, M mở điện thoại kiểm tra phát hiện trong ứng dụng tài khoản ngân hàng của chị Nguyễn Thị L có nhiều tiền nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Bằng thủ đoạn chuyển tiền từ tài khoản của chị L vào tài khoản ngân hàng của Vũ Thị Ngọc B, Vy Thoại H, Vũ Hải Y và nhờ rút dùm nên vào buổi tối ngày 25/11/2021 và sáng ngày 26/11/2021, M đi xuống trụ ATM đặt tại Agibank chi nhánh Phương Lâm, trụ ATM ngân hàng HD Bank, trụ ATM ngân hàng Saccombank và cửa hàng Viettel Định Quán rút và chiếm đoạt số tiền 96.000.000 đồng của chị Nguyễn Thị L. Ngoài ra, M còn sử dụng dịch vụ chuyển tiền của Agribank E-Mobile Banking để nạp tiền điện thoại số tiền 500.000 đồng vào số điện thoại 0983.005.512 của chị L mục đích để M sử dụng kết nối mạng internet khi không có Wifi để thuận tiện cho việc chuyển tiền. Tổng số tiền Nguyễn Vũ Thanh M chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị L là 101.600.000 đồng.

Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng số 12/CT-VKS-HS ngày 31/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho bị cáo.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Vì vậy, cần có hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả hành vi bị cáo thực hiện nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về đặc điểm nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Vũ Thanh M đã hoàn trả cho chị Nguyễn Thị L số tiền 96.500.000 đồng, chị L đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trao trả cho chị Nguyễn Thị L số tiền 96.000.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu VIVO Y72 màu đen là đúng quy định nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Vũ Thị Ngọc B, Vy Thoại H, Vũ Hải Y: Khi nhận rút tiền dùm Nguyễn Vũ Thanh M thì không biết được đây là tài sản do phạm tội mà có nên không xem xét xử lý trách nhiệm hình sự.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát về việc đánh giá tính chất mức độ, hành vi phạm tội, mức hình phạt đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Vũ Thanh M phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Vũ Thanh M 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình.

- Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Nguyễn Vũ Thanh M phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Bá Đại